

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 29/05/2020)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		29/05		30/05				31/05		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-156	-94	127	169	-114	-100	65	170	-59
	Cửa Ông	-132	-101	129	152	-84	-110	73	144	-42
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-113	-110	134	127	-67	-119	78	126	-27
	Bạch Long Vĩ	-121	-85	138	115	-85	-99	84	121	-45
Thái Bình	Thái Thụy	-103	-109	131	117	-59	-118	77	116	-22
Nam Định	Hải Hậu	-84	-110	129	93	-44	-126	75	95	-9
Ninh Bình	Kim Sơn	-77	-105	131	89	-39	-127	75	90	-5
Thanh Hóa	Quảng Xương	-70	-110	122	81	-31	-124	66	81	-3
Nghệ An	Diễn Châu	-54	-102	102	66	-15	-111	52	66	5
	Hòn Ngư	-50	-100	98	61	-15	-111	55	62	7
Hà Tĩnh	Thạch Hà	-38	-97	87	50	-7	-110	53	51	14
Quảng Bình	Quảng Trạch	-25	-73	64	34	5	-85	42	25	21
	Quảng Ninh	-12	-52	45	17	13	-60	34	7	25
Quảng Trị	Gio Linh	-2	-29	30	-2	15	-42	28	-9	25
	Cồn Cỏ	-7	-25	36	-2	11	-39	34	-9	22
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	6	-4	15	-17	17	-22	17	-24	25
	Phú Lộc	13	17	4	-28	21	-6	8	-38	25
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	20	33	-8	-38	22	11	4	-46	24
	Hoàng Sa	10	66	-13	-48	6	48	5	-43	9
Quảng Nam	Tam Kỳ	26	51	-16	-47	21	31	1	-52	19
	Cù Lao Chàm	23	46	-13	-44	22	26	3	-48	21
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	22	62	-17	-53	15	40	1	-54	14
	Lý Sơn	19	61	-17	-50	14	41	1	-51	14
Bình Định	Phú Mỹ	17	65	-15	-53	11	44	5	-52	15
	Quy Nhơn	20	76	-14	-52	14	56	8	-47	15
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	11	64	-18	-59	5	44	4	-53	4
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	18	69	-13	-58	12	49	9	-53	11
	Trường Sa	18	69	-9	-65	14	50	11	-57	12
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	21	64	-14	-70	14	42	7	-65	13
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	56	45	23	-117	44	26	33	-97	26
	Phú Quý	26	64	-6	-76	21	44	12	-67	16
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	77	38	69	-153	33	50	44	-90	-18
	Côn Đảo	52	43	76	-144	14	53	50	-85	-24
TPHCM	Cần Giờ	84	33	78	-155	35	46	48	-88	-20
Tiền Giang	Gò Công Tây	89	27	84	-160	39	42	53	-90	-18
Bến Tre	Ba Tri	86	23	88	-164	37	41	54	-92	-20
Trà Vinh	Duyên Hải	76	32	88	-164	27	51	51	-92	-27
Sóc Trăng	Tân Phú	59	38	93	-153	9	57	49	-81	-38
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	13	56	87	-121	-33	72	44	-57	-65
Cà Mau	Năm Căn	-24	62	77	-87	-57	67	46	-42	-69
	Trần Văn Thời	4	8	64	-41	-10	0	46	-31	-20
Kiên Giang	Rạch Giá	26	-18	62	-10	6	-22	40	-9	-4
	Phú Quốc	-3	-15	30	23	-9	-23	13	13	-11
	Thổ Chu	0	-6	19	11	-6	-13	7	2	-5

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.3	Nam, Tây Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.4 - 1.0	Nam, Đông Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.4 - 1.3	Nam, Đông Nam	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.4 - 1.3	Nam	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 0.6	Nam, Đông Nam	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.5	Nam, Đông Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	0.9 - 1.2	Nam	
Quần đảo Trường Sa	0.4 - 1.0	Đông, Đông Nam	
Bắc Biển Đông	0.4 - 1.2	Tây Nam, Nam	
Giữa Biển Đông	0.3 - 0.8	Nam, Tây Nam, Đông Nam	
Nam Biển Đông	0.3 - 1.2	Đông, Đông Nam	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

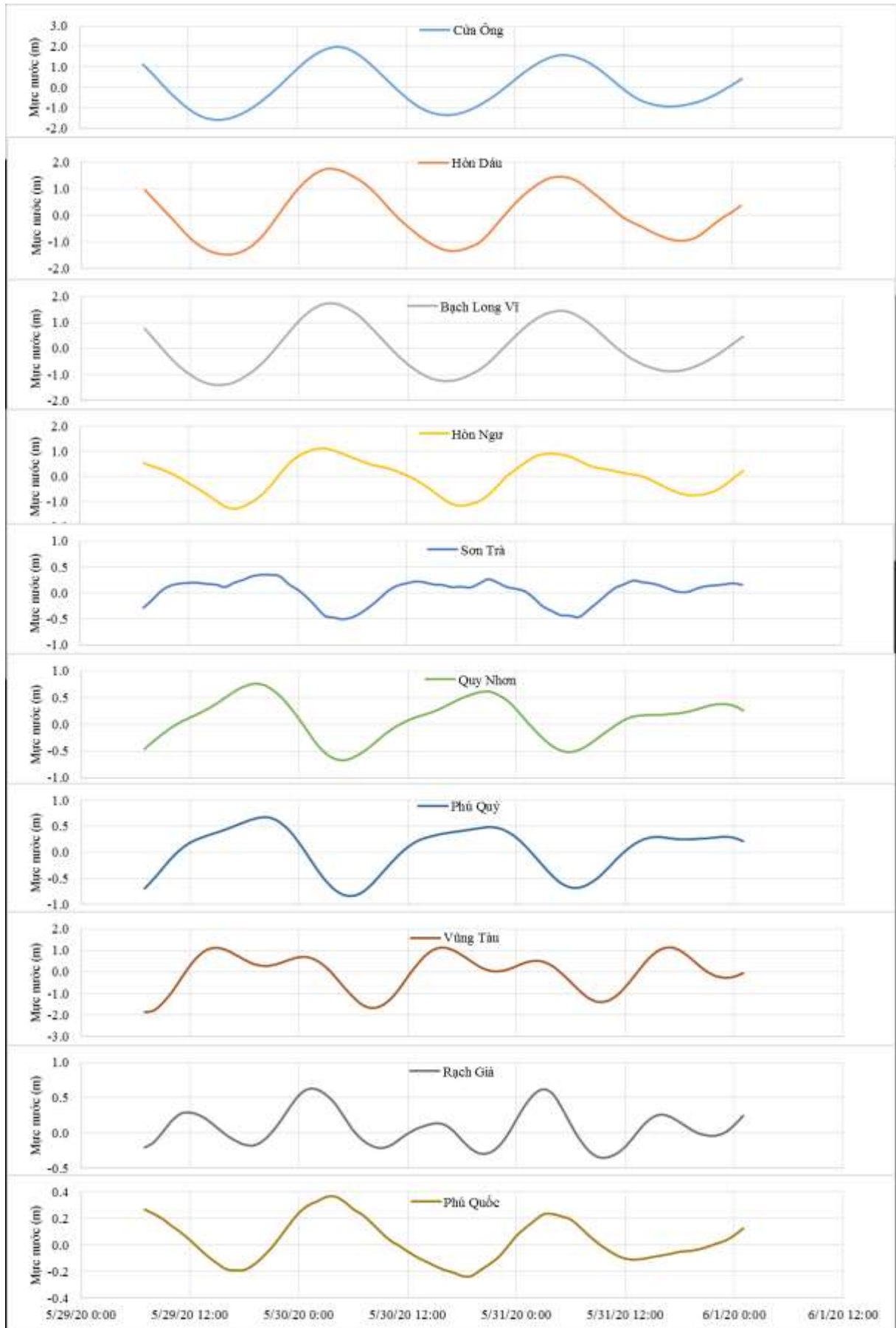
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 30/05/2020

Người xây dựng bản tin: Trần Văn Mỹ

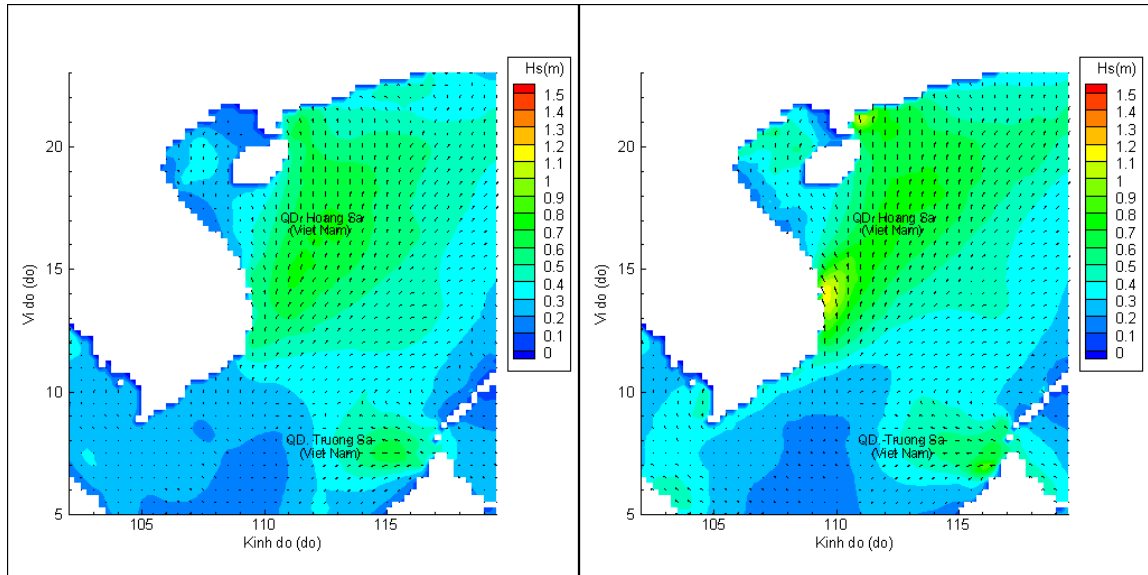
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

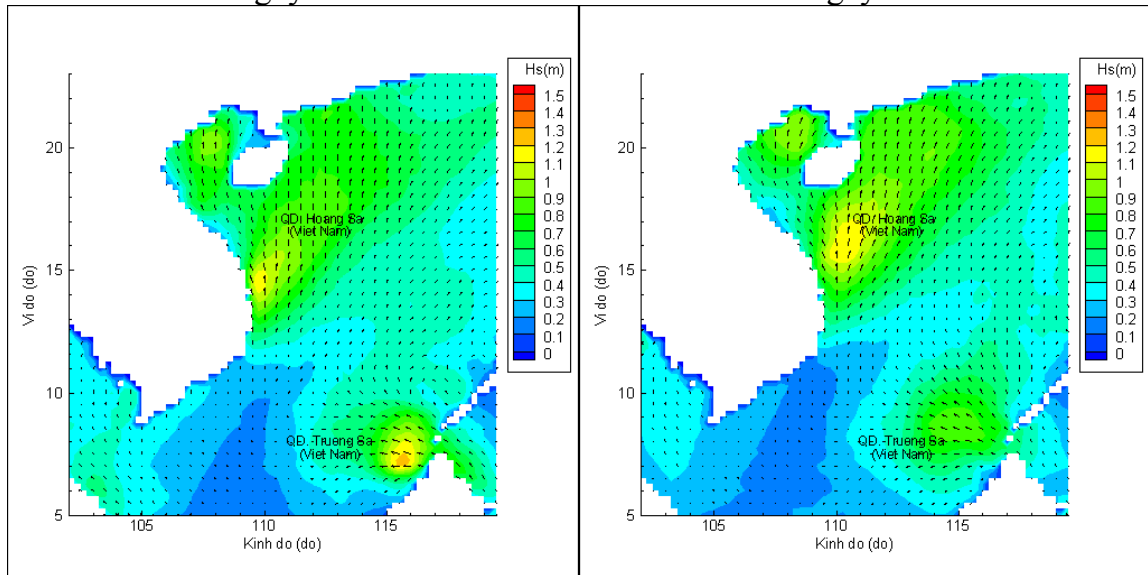


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



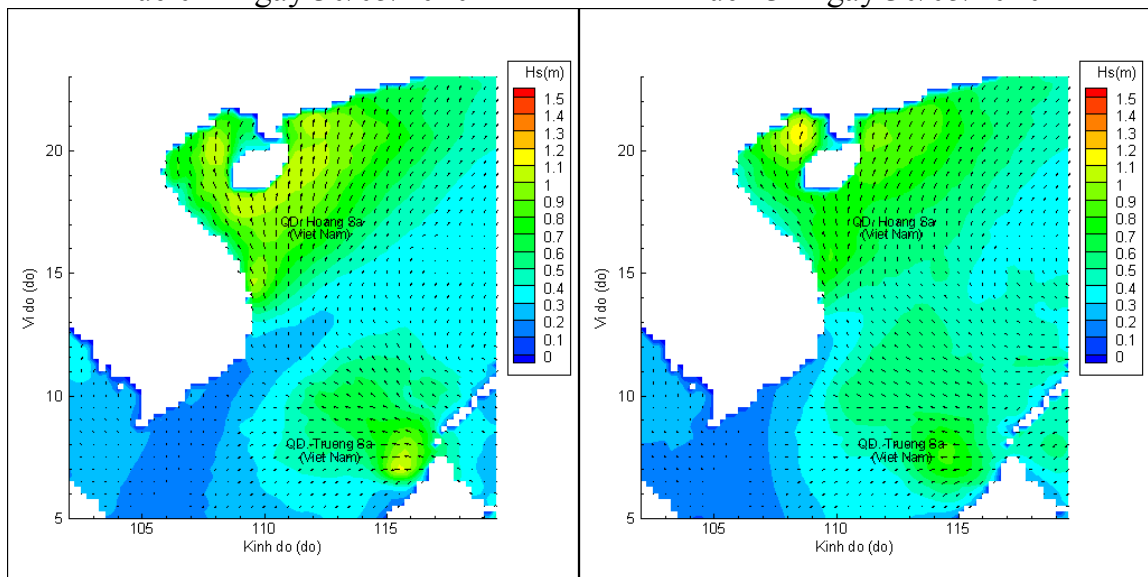
Lúc 13h ngày 29/05/2020

Lúc 19h ngày 29/05/2020



Lúc 01h ngày 30/05/2020

Lúc 13h ngày 30/05/2020



Lúc 01h ngày 31/05/2020

Lúc 13h ngày 31/05/2020